TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BUÔN MA THUỘT
TỈNH ĐĂK LĂK

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số**: 207**/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 30 - 12 - 2022
V/v tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BUÔN MA THUỘT, TỈNH ĐĂK LĂK

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Phạm Thị Kim Cúc.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hoàng Văn Mầm

2. Bà Nguyễn Thị Tú Oanh

- Thư ký phiên toà: Bà Lê Thị Hoài Trang – Thư ký Toà án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đăk Lăk.

- ***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột*** tham gia phiên tòa: Ông Lê Minh Thuận – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 12 năm 2022, tại phòng xử án - Toà án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 677/2022/TLST-HNGĐ, ngày 15 tháng 8 năm 2022 về việc "Tranh chấp ly hôn", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 207/2022/QĐXXST –HNGĐ ngày 28 tháng 11 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 186/2022/QĐST-HNGĐ ngày 14 tháng 12 năm 2022 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn*: Bà H'Z– Sinh năm 1984;

Địa chỉ: Buôn K B, xã Ea Tu, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

(*có đơn xin xét xử vắng mặt*)

2. *Bị đơn*: Ông Phí Thành T, sinh năm 1987;

Cư trú: 111 L, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. **(***vắng mặt)*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

***Trong đơn khởi kiện, tại bản tự khai Nguyên đơn bà H'Z trình bày:** Bà và ông Phí Thành T kết hôn trên cơ sở tự nguyện và đăng ký kết hôn vào ngày

13/6/2013 tại UBND xã Ea Tu thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk. Sau một thời gian chung sống thì vợ chồng có phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do không hợp nhau, không có tiếng nói chung. Hiện nay ông bà đã sống ly thân. Do đó, bà H'Z xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên bà đề nghị Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông Tiến.

Về con chung: Ông bà không có con chung.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết**.**

***Bị đơn ông Phí Thành T**: Tòa án đã thực hiện niêm yết các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật nhưng ông Tiến vẫn vắng mặt không có lý do và không có ý kiến phản hồi đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột trình bày**:

Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận đơn khởi kiện của bà H'Z. Về quan hệ hôn nhân: Bà H'Z được ly hôn với ông Phí Thành T. Về con chung: Không có.

Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn bà H'Z yêu cầu ly hôn với ông Phí Thành T, địa chỉ cư trú tại phường Tân Lợi, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk. Theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự, thì đây là vụ án "*Tranh chấp ly hôn*" thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

Bị đơn ông Phí Thành T đã được Tòa án tiến hành triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa không có lý do. Nguyên đơn bà H'Z có đơn xin xét xử vắng mặt. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Bà H' Z và ông Phí Thành T tự nguyện tìm hiểu, đủ điều kiện kết hôn và đã đăng ký kết hôn vào ngày 13/6/2013 tại UBND xã Ea Tu, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk trên cơ sở tự nguyện nên đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp.

Bà H'Z và ông Phí Thành T chung sống hạnh phúc với nhau được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là vợ chồng bất đồng quan điểm, không hợp nhau, không có tiếng nói chung. Do đó bà H'Z đã nộp đơn đề nghị giải quyết xin ly hôn với ông T. Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tiến hành triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng ông T vẫn vắng mặt nên Tòa án không tiến hành hòa giải được.

Qua xác minh tại chính quyền địa phương. Đại diện chính quyền địa phương cho biết*:" Ông Phí Thành T có đăng ký tạm trú tại địa chỉ 111 Lê Thị Hồng Gấm, thành phố Buôn Ma Thuột. Về mâu thuẫn vợ chồng thì theo chính quyền địa phương không nắm được do ông bà không yêu cầu địa phương tiến hành hòa giải."*.

Hội đồng xét xử xét thấy, quan hệ hôn nhân được xây dựng trên cơ sở tự nguyện của hai bên, việc ông Phí Thành T không đến tham gia vào các buổi hòa giải và phiên xét xử của Tòa, đã thể hiện việc ông T không có ý định hàn gắn mối quan hệ hôn nhân này, từ đó cho thấy cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy Hội đồng xét xử xét thấy cần chấp nhận đơn xin ly hôn của bà H'Z, cho bà H'Z được ly hôn với ông Phí Thành T.

[2.2] Về con chung: Không có

[2.3] Về tài sản chung và nợ chung: Không có nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về án phí: Nguyên đơn bà H'Z phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định, bị đơn ông Phí Thành T không phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1, khoản 3 Điều 228, Điều 266, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ: Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ: Điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Tuyên xử : Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà H'Z

1. Về quan hệ hôn nhân: Bà H'Z được ly hôn với ông Phí Thành T.

2. Về con chung: Không có

3. Về tài sản chung và nợ chung: Đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết

4. Về án phí: Bà H'Z phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm; được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí mà Nguyễn Thị Ngọc M nộp thay H'Z theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số: AA/2021/0021110 ngày 03/8/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Buôn Ma Thuột.

Về quyền kháng cáo: Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án hợp lệ theo quy định của pháp luật.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND Tp. BMT;
- Chi Cục THADS Tp. BMT;
- Đương sự;
- UBND xã EaTu;
- Lưu hồ sơ tại tòa án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thị Kim Cúc

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BUÔN MA THUỘT
TỈNH ĐẮK LẮK

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi... giờ...phút, ngày 30 tháng 12 năm 2022.

Tại: Phòng nghị án – Trụ sở tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Kim Cúc

Các hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Văn Mầm và bà Nguyễn Thị Tú Oanh

Tiến hành nghị án vụ án hôn nhân gia đình thụ lý 677/2022/TLST-HNGĐ, ngày 15 tháng 8 năm 2022 về việc "Tranh chấp ly hôn", giữa:

Nguyên đơn bà H'Zer Niê

Bị đơn ông Phí Thành T

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật[(8)].

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU

1. Về điều luật áp dụng:

Căn cứ Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1, khoản 3 Điều 228, Điều 266, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ: Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ: Điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Biểu quyết 3/3=100% nhất trí

2. Về nội dung

Tuyên xử : Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà H'Zer Niê

1.Về quan hệ hôn nhân: Bà H'Zđược ly hôn với ông Phí Thành T

Biểu quyết 3/3=100% nhất trí

2. Về con chung:

Không có.

Biểu quyết 3/3=100% nhất trí

3. Về tài sản chung và nợ chung: Đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết

Biểu quyết 3/3=100% nhất trí

4. Về án phí: Bà H'Zphải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm; được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí mà Nguyễn Thị Ngọc Mai nộp thay H Zer Niê theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số: AA/2021/0021110 ngày 03/8/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Buôn Ma Thuột.

Biểu quyết 3/3=100% nhất trí

Về quyền kháng cáo: Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Biểu quyết 3/3=100% nhất trí

Nghị án kết thúc vào hồi..... giờ..... phút, ngày …. tháng …. năm 2022.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên dưới đây.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Kim Cúc

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận
- *Các đương sự (để thi hành).*
- *Toà án nhân dân tỉnh ĐăkLăk*
-*VKSND TP.Buôn Ma Thuột*.
- *Thi hành án dân sự TP.Buôn Ma Thuột.*
- *Lưu hồ sơ, vi tính*.

Huỳnh Thành